

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YL
TỈNH PT**

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày 30/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL- TỈNH PT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phùng Duy N.

- Ông Thẩm Văn M.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cấn Trường Tr -Thư ký Tòa án nhân dân huyện YL.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y L tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị N, kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh PT. xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXX-ST ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H - Sinh ngày 25/6/1964;

Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký HKTT: khu 3b, xã ML, huyện YL, tỉnh PT.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Bố đẻ: Nguyễn Văn K (đã chết) . Mẹ đẻ: Trần Thị Th (đã chết).

Ch: Trần Văn Ng, sinh năm 1961, hiện đang làm ruộng tại xã ML, huyện YL, tỉnh PT.

Con: có 04 con; Lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2021, chuyển tạm giam ngày 25/4/2021, hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT.

Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Thanh H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PT. Có mặt.

- Người làm chứng:

1, Bà Phạm Thị T, sinh năm 1958. Có mặt.

Trú tại: khu 3B, xã ML, huyện YL, tỉnh PT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút, ngày 22/4/2021 tổ công tác Công an huyện YL, tỉnh PT phối hợp với công an xã ML làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu 3B, xã ML, huyện YL, tỉnh PT phát hiện Nguyễn Thị H có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ của H 01 gói nilon màu đen, bên trong là gói nilon màu xanh, ở giữa gói nilon màu xanh có chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ. H khai nhận chất bột cục màu trắng trong gói nilon là Heroin, mục đích mang đi để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó đưa H cùng vật chứng về cơ quan điều tra công an huyện YL giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/4/2021 Cơ quan CSĐT công an, huyện YL, tỉnh PT đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/4/2021, Cơ quan CSĐT công an huyện YL, tỉnh PT đã ra quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT giám định đối với chất bột cục màu trắng trong gói nilon màu xanh, bên ngoài gói nilon màu xanh được gói bằng lớp nilon màu đen là vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thị H.

Tại bản kết luận giám định số 545/KLGD ngày 30/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT đã kết luận: chất bột cục màu trắng trong gói nilon màu xanh, bên ngoài gói nilon màu xanh được gói bằng lớp nilon màu đen là **chất ma túy, có khối lượng là 0,834 gam, loại Heroine.**

** **Heroine** là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Ngày 24/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YL đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra H khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, một người đàn ông có số điện thoại 0327370643 (H không biết mặt, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này), gọi điện cho H hỏi mua 1.500.000 đồng tiền ma túy. H đồng ý và hẹn gặp ở đầu đường liên thôn vào nhà H để trao đổi mua bán ma túy. Khi H vừa đi bộ ra đến nơi hẹn thì bị tổ công tác Công an huyện YL kiểm tra, thu giữ gói ma túy trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng dùng số điện thoại 0327370643 hỏi mua ma túy của H nhưng đến nay chưa xác minh được. Để đảm bảo tiến độ điều tra, kịp thời xử lý đối với người phạm tội nên cơ quan điều tra tách ra, khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Về nguồn gốc gói ma túy H có được để bán, H khai nhận được tại bãi đá bờ suối cạnh đập Dừng thuộc khu 3B xã ML vào ngày 07/4/2021 đem về nhà cất giấu, mục đích có người hỏi mua thì bán.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự, còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tại biên bản xác minh tài sản ngày 10/5/2021 của Cơ quan điều tra công an huyện YL đối với Nguyễn Thị H đã xác định bị can nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập bình quân 3.000.000 đồng/ tháng. Ngoài ra bị can không có tài sản gì riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định 0,7gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong một bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh PT và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán, được bảo quản.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ, cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau. Nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H trình bày quan điểm bào chữa:*

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thật sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Nguyễn Thị H được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 22/4/2021 tại khu 3B, xã ML, huyện YL, Nguyễn Thị H có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại hêrôin có khối lượng 0,834 gam nhằm mục đích để bán, thì bị tố công tác Công an huyện YL phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy quyết

định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL đối với bị cáo Nguyễn Thị H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy ” đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tình trạng tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy xảy ra trên địa bàn huyện YL nói chung đang là vấn đề dư luận xã hội quan tâm và lên án, nó là mối hiểm họa gieo rắc các tệ nạn xã hội nhất là căn bệnh HIV..., gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

4. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị H trước lần phạm tội này chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị của người bào chữa, trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan h của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự vì: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Đề nghị trên của người bào chữa không phù hợp với quy định pháp luật, nên không chấp nhận.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự, còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tại biên bản xác minh tài sản ngày 10/5/2021 của Cơ quan điều tra công an huyện YL đối với Nguyễn Thị H đã xác định bị can nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập bình quân 3.000.000 đồng/ tháng. Ngoài ra bị can không có tài sản gì riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

7. *Xử lý vật chứng*: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định 0,7gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong một bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh PT và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán, được bảo quản.

Ngoài ra: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ, cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau. Nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về nguồn gốc gói ma túy H có được để bán, H khai nhận được tại bãi đá bờ suối cạnh đập Dừng thuộc khu 3B xã ML vào ngày 07/4/202.

8. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/4/2021.

3. *Xử lý vật chứng*: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định 0,7gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong một bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh PT và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán, được bảo quản.

Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021 giữa CQCSĐT công an huyện YL với Chi cục thi hành án dân sự huyện YL.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh PT để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo.
- CQCSĐTCA huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- CQTHA hình sự.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN_CHU TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M